

Bản án số: 556/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31-10-2018

V/v ly hôn giữa chị V và anh D

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĐ TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Kim Cúc;

2. Ông Ngô Kim Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố NĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NĐ tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố NĐ, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 465/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/9/2018 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXX-ST ngày 15/10/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mai Hà V, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Khu 5A thị trấn NĐ, huyện GT, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Đình D, sinh năm 1976; Nơi cư trú cuối cùng: Số 13A - 3 tầng số 10 đường THL, phường NT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

(Tòa án nhân dân thành phố NĐ đã ra Quyết định tuyên bố anh Vũ Đình D mất tích; Chị Mai Hà V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 10-9-2018, bản tự khai ghi ngày 25-9-2018 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Mai Hà V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Đình D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 29/3/2002 tại UBND phường NT, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống của hai vợ chồng không hòa hợp. Đến năm 2007

anh D đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc và từ đó không có liên lạc gì với gia đình hai bên nội ngoại và vợ con. Do vậy, chị Mai Hà V có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Vũ Đình D mất tích. Tại quyết định số 14/2018/QĐDS-ST ngày 28/8/2018 Tòa án nhân dân thành phố ND đã mở phiên họp và tuyên bố anh Vũ Đình D mất tích. Đến ngày 10/9/2018, chị Mai Hà V có đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình với anh Vũ Đình D.

Về con chung: Chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D có hai con chung là Vũ Minh T, sinh ngày 23/10/2002 và Vũ Thùy L, sinh ngày 16/5/2005. Chị Mai Hà V yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh Vũ Đình D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Không có nên chị Mai Hà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh thu thập chứng cứ ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố ND với chính quyền địa phương tại nơi vợ chồng chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D sinh sống thì năm 2007 anh D đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc với thời hạn là 3 năm. Thời gian đầu anh D cũng có liên hệ về với gia đình, hết thời hạn 3 năm thì anh D không có liên lạc gì với gia đình, vợ con và chính quyền địa phương.

Theo các biên bản lấy lời khai ngày 25-9-2018 của Tòa án nhân dân thành phố ND đối với hai con chung của vợ chồng là cháu Vũ Minh T, sinh ngày 23/10/2002 và cháu Vũ Thùy L, sinh ngày 16/5/2005. Quan điểm các cháu đều có nguyện vọng được ở trực tiếp với chị Mai Hà V sau khi ly hôn.

Tại phiên tòa chị Mai Hà V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Vũ Đình D và xin được nuôi hai con chung sau khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, nhận xét đánh giá về quá trình tiến hành tố tụng của thẩm phán và HĐXX đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D;

+ Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử ly hôn giữa chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D;

+ Giao hai cháu Vũ Minh T và cháu Vũ Thùy L cho chị Mai Hà V trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Việc chị Mai Hà V không yêu cầu anh Vũ Đình D cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, không trái pháp luật nên cần được chấp nhận.

Về tài sản và công nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn là chị Mai Hà V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt chị V theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/3/2002 tại UBND phường NT, thành phố ND, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống của vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống của hai vợ chồng không hòa hợp. Đến năm 2007 anh D đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc và từ đó đến nay không có liên lạc gì với gia đình hai bên nội ngoại và vợ con. Tòa án nhân dân thành phố ND đã thông báo tìm kiếm anh Vũ Đình D trên báo đài, các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử của ngành Tòa án theo quy định của pháp luật. Đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của anh Vũ Đình D. Tại quyết định số 14/2018/QĐDS-ST ngày 28/8/2018 Tòa án nhân dân thành phố ND đã mở phiên họp và tuyên bố anh Vũ Đình D mất tích. Sau khi niêm yết quyết định vẫn không có tin tức gì của anh Vũ Đình D.

Đến nay Chị Mai Hà V vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn và đề nghị được nuôi hai con chung. Xét mâu thuẫn của Chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đồng thời Tòa án đã tuyên bố anh Vũ Đình D mất tích nên việc chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung:* Vợ chồng chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D có hai con chung là cháu Vũ Minh T, sinh ngày 23/10/2002 và cháu Vũ Thùy L, sinh ngày 16/5/2005. Quá trình giải quyết vụ án chị Mai Hà V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu, đối với anh Vũ Đình D đã bị Tòa án nhân dân thành phố ND tuyên bố mất tích. Do vậy, Hội đồng xét xử giao hai cháu Vũ Minh T và Vũ Thùy L cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các con chung sau khi bố mẹ giải quyết ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, chị V không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, không trái pháp luật nên cần được Tòa án chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung và công nợ:* Chị Mai Hà V xác nhận không có. Do vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết. Nếu có tranh chấp thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] *Về án phí:* Chị Mai Hà V phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D.

2. Về con chung: Giao chị Mai Hà V trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Vũ Minh T, sinh ngày 23/10/2002 và cháu Vũ Thùy L, sinh ngày 16/5/2005.

Về cấp dưỡng nuôi con, chấp nhận sự tự nguyện của chị Mai Hà V không yêu cầu anh Vũ Đình D cấp dưỡng nuôi con.

Chị Mai Hà V và anh Vũ Đình D vẫn có đầy đủ quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Mai Hà V phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000280 ngày 19/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố ND, chị Mai đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Mai Hà V được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án. Anh Vũ Đình D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố ND;
- Chi cục THADS TP. ND;
- TAND tỉnh Nam Định;
- UBND phường NT, TP. ND, tỉnh Nam Định;
- UBND TT ND, H GT, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Cảnh